

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày: 25/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Khắc Tiệp và bà Phạm Thị Thuyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Hạnh và ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 03/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/HSST, ngày 14/9/2021, đối với:

Bị cáo: TRẦN VĂN M - Địa chỉ: Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/9; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; tiền án, tiền sự: Không; vợ Phạm Thị U và 02 con; bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 06/4/2021 đến ngày 23/7/2021. Hiện nay đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị L - Địa chỉ: Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Phạm Trung T, sinh năm 1957; Anh Phạm Trung C, sinh năm 1989 - Địa chỉ: Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Chị Phạm Thu T, sinh năm 1987 - Địa chỉ: Thôn 01, xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. (Ông Phạm Trung T, chị Phạm Thu T ủy quyền cho anh Phạm Trung C tham gia tố tụng- Có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

Ông Phạm Đình T, sinh năm 1963; bà Trần Thị T, sinh năm 1955 - Địa chỉ: Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương - Có mặt.

Anh Trần Văn H, sinh năm 1987; Bà Trần Thị N, sinh năm 1962; Bà Phạm Thị K, sinh năm 1952; Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; Bà Vũ Thị N, sinh năm 1966; Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1962 - Đều có địa chỉ: Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn M làm ao nuôi cá và ruộng gieo vãi tại cánh đồng Mũa thuộc thôn 3 xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, có làm lều trông cá ngay trên bờ ao phía Tây. Do bị chuột cắn, phá ruộng gieo mạ nên ngày 16/02/2021 M đi mua 05kg dây thép loại 1mm ở cửa hàng bán vật liệu của ông Phạm Trung T, lấy các cọc tre có sẵn dài khoảng 50cm tại nhà để chằng điện bẫy chuột tại ruộng. Khoảng 18 giờ ngày 19/02/2021, M ra ruộng, cắm cọc tre và chằng dây thép quanh ruộng nhà mình, sau đó dùng dây điện và phích cắm dẫn điện lưới 3 pha, dòng điện 243V từ ổ cắm trong lều trông ao cá của M, đầu nối vào đầu dây thép chằng ngoài ruộng để diệt chuột. Đến ngày 23/02/2021, bà Nguyễn Thị L ở cùng thôn có nhờ M chằng cả dây điện sang ruộng của bà L để cùng đánh chuột (ruộng của bà L bên cạnh ruộng nhà M). M đồng ý và cùng bà L chằng thêm dây thép sang phần ruộng mạ nhà bà L. Hàng ngày, vào khoảng 18h00' M ra lều trông cá cắm điện bẫy chuột, và ngồi ở đầu bờ ruộng trông coi, có soi đèn pin cảnh báo, đến khoảng 22h cùng ngày thì rút phích điện khỏi ổ cắm và ra về.

Khoảng 18 giờ 30' ngày 25/02/2021, như thường lệ M ra lều trông cá cắm điện diệt chuột và cũng ngồi canh gác, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, do nghĩ không còn người ra đồng nên M đi kiểm tra một vòng quanh ao cá, sau đó khóa cửa lều và đi về nhà, quên không rút điện bẫy chuột khỏi ổ cắm. Khoảng 8h30' ngày 26/02/2021, bà Lanh từ nhà đi làm đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bà Trần Thị N ở cùng thôn đi làm đồng phát hiện bà L nằm ngã ngửa tại ruộng nhà M nên đã hô hoán mọi người và về báo cho M biết. Ông Phạm Đình T ở cùng thôn đang làm ruộng gần đó đã chạy đến bế bà L từ ruộng lên bờ để sơ cứu nhưng phát hiện bà L đã chết. Ông T cùng mọi người đưa thi thể bà L về nhà. M cùng con trai là Trần Văn H đã nhổ các cọc tre, cuộn dây thép vứt sang ruộng đối diện và phủ nilon lên. Hồi 13h30' ngày 26/02/2021, M đã đến công an xã Vạn Phúc đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tại khu vực ruộng lúa nhà M nằm trong cánh đồng Mũa thuộc đội 6, thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, có các khu vực tiếp giáp như sau: Hướng Đông giáp ruộng nhà bà L, hướng Tây giáp ruộng nhà ông Nguyễn Khắc X, hướng Bắc là mương cấp nước thủy lợi, hướng Nam là khu vực chăn nuôi cá của Trần Văn M. Ruộng có kích thước rộng 23,4m, dài 50m. Cách bờ ruộng phía Đông 4,05

m về phía Tây cách bờ ruộng 0,7m, trên bờ đất ngăn rãnh nước với ruộng nhà M có hai dấu vết đất lồi hình bán nguyệt dạng tì đè dọc theo chiều ruộng cách nhau 01m có kích thước rộng 10cm, nền đất nhẵn. Sát hai vết đất lồi này về phía Nam trên mặt ruộng có đám đất lồi không rõ hình trên diện 0,8m x 0,4m, có chỗ lồi sâu đến 0,1m, bề mặt đất nhẵn. Xung quanh các vết này có nhiều vết đất lồi dạng dấu chân. Theo lời khai của ông Phạm Đình T cho biết đây là vị trí bà Nguyễn Thị L nằm bất tỉnh trong tư thế nằm ngửa, hai tay duỗi thẳng chéo thân người 30 độ xuôi về hướng chân, hai chân duỗi thẳng. Xem xét bờ ruộng đầu ruộng nhà Mạnh, cách mép ruộng bà L 2m phát hiện 02 chiếc xà đùi chân màu đen. Xem xét xung quanh mặt ruộng nhà M và nhà bà L thấy có một số lỗ đất tròn, xung quanh miệng lỗ có nhiều vụn đất bắn ra ngoài (theo M khai thì đây là những lỗ M đã cắm cọc tre và nhổ lên), một số cọc tre chưa nhổ.

Tại vị trí góc bờ phía Tây Nam ruộng nhà M phát hiện 01 cuộn dây kim loại sáng màu, đường kính 0,1 cm quấn qua các cọc tre. Phía sau ruộng là khu chăn nuôi cá của nhà M, gồm có 01 ao cá ở phía Tây và 01 chòi canh ở phía Đông. Chòi canh có kích thước 3,5m x 2,3m, bên trong có một số cuộn dây điện, trong đó có 01 cuộn dây điện màu vàng dài 15 m, một đầu nối phích cắm màu trắng, đầu còn lại nối vào ổ cắm màu trắng. (Theo M khai thì đây là dây và phích cắm để cắm vào ổ điện trên tường lấy điện bẫy chuột). Trên vách chòi phía Nam có 01 hộp trong đựng 01 bút thử điện màu vàng. Trên vách chòi phía Tây có gắn 01 bảng điện bằng gỗ, trên có 02 cầu dao điện ba pha trạng, 01 cầu dao điện hai pha, át tô mát, công tắc điện và 01 ổ cắm có sáu lỗ cắm. Ổ cắm này được kết nối điện với hệ thống điện lưới của công ty điện lực huyện Ninh Giang thông qua hệ thống dây gắn trên các cột điện trên cánh đồng. (Theo M khai thì ổ cắm này được M dùng để cắm điện bẫy chuột). Dưới bảng điện này có một lỗ thông, có các dây dẫn điện được nối từ trong bảng điện ra ngoài. Xem xét khu vực ruộng ngập nước thấy có cuộn dây kim loại sáng màu, đường kính 0,1 cm quấn qua các cọc tre còn dính bùn đất được giấu dưới nhiều vỏ bao ni lông màu trắng. (Theo M khai thì cuộn dây này được sử dụng để giăng bẫy chuột, sau khi sự việc xảy ra Mạnh đã thu lại và vứt bỏ tại vị trí trên).

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định: Trang phục nạn nhân gồm áo bay dài tay, áo phông cổ tròn, quần dài đen ẩm ướt, thân trước, thân sau rải rác dính bùn đất bẩn. Khám ngoài tử thi xác định: Hai mắt nhắm, đồng tử giãn rộng, kết mạc mắt nhợt. Hai lỗ tai, mũi và miệng khô, không có máu và dịch. Niêm mạc môi nhợt, không có dấu vết tổn thương nghi vấn, răng không gãy. Hoen tử thi thành lập phía sau cơ thể. Nắn ngoài hệ thống xương toàn thân không phát hiện dấu hiệu dập gãy nghi vấn. Da lòng bàn tay trái tại vị trí đốt bàn ngón 1 có vết tổn thương da dạng bỏng cháy xám theo chiều ngang kích thước 1,3 x 0,3 cm, có đặc điểm da ở vị trí trung tâm lồi, hai bên gồ cao, mật độ chắc. Da lòng bàn tay trái tại

vị trí đốt bàn ngón 2 có vết tổn thương da dạng bong cháy xém đi từ khe giữa ngón 2, 3 vòng ra mặt ngoài ngón 2 có kích thước 3,5 x 0,3 cm, sâu 0,5 cm, có đặc điểm da bờ mép hai bên gồ cao, mật độ chắc, xung quanh phòng rộp da diện 4 x 0,7 cm. Da mặt ngoài đốt xa ngón 3 bàn tay trái vết tổn thương da dạng bong theo chiều dọc kích thước 1,5 x 0,2 cm, sâu 0,3 cm, có đặc điểm da bờ mép hai bên gồ cao, mật độ chắc, xung quanh phòng rộp da diện 2,3 x 0,6 cm. Mổ tử thi xác định: Thành ngực, bụng không có dấu hiệu tổn thương bầm tụ máu nghi vấn. Xương ức và các xương sườn không dập gãy. Khoang ngực khô, không có máu. Lòng khí phế quản không có dị vật, trạng thái xung huyết Màng phổi xung huyết, có nhiều đám xuất huyết, màng phổi và nhu mô không có dấu hiệu dập rách nghi vấn. Cắt qua nhu mô phổi trạng thái kém xốp. Bao tim bình thường, trong bao tim chứa ít dịch. Tim trạng thái co, ngoại tâm mạc rải rác có chấm xuất huyết, buồng tim không có máu đông, chứa khoảng 250ml máu không đông, các van tim bình thường. Khoang bụng khô, không có máu và dịch. Gan bề mặt nhẵn, mật độ mềm mại, trạng thái xung huyết, cắt qua nhu mô gan thấy có máu chảy ra. Lách kích thước bình thường, mật độ mềm mại, màu tím sẫm, không phát hiện tổn thương nghi vấn. Dạ dày chứa khoảng 300ml thức ăn và dịch tiêu hoá đã nhuỷễn, niêm mạc xung huyết. Các cơ quan nội tạng khác không phát hiện tổn thương nghi vấn.

Quá trình khám nghiệm đã thu mẫu da tại vị trí tổn thương bong bàn tay trái, các mẫu phủ tạng, mẫu chất chứa trong dạ dày. Tại bản kết luận giám định mô bệnh học và độc chất phủ tạng số 1718/C09- TT1, P4 ngày 23/3/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mô bệnh học: Hình ảnh mô da tổn thương bong điện; phổi xung huyết, xuất huyết, xơ cứng động mạch; tim, gan xung huyết, xuất huyết rải rác. Giám định độc chất: Trong mẫu phủ tạng không tìm thấy các chất độc thường gặp: Xyanua, Hidrophosphid (H3P), Methanol, thuốc an thần gây ngủ, thuốc diệt chuột, thuốc trừ sâu - diệt cỏ, alkaloid, độc của cây lá ngón, mã tiền, cà độc dược, quinin, ô đầu - phụ tử.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 373/GDPY ngày 30/3/2021 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: 03 (ba) vết tổn thương bong da lòng bàn tay trái có đặc điểm da ở mép vết bong cháy xém, vị trí trung tâm lõm, hai bên gồ cao mật độ chắc. Màng phổi xung huyết, có nhiều đám xuất huyết. Tim trạng thái co, ngoại tâm mạc rải rác có các chấm xuất huyết chứa khoảng 250 ml máu không đông. Gan xung huyết nặng. Kết luận mô bệnh học: Hình ảnh mô da tổn thương bong điện- phổi xung huyết, xuất huyết, xơ cứng động mạch; tim, gan xung huyết, xuất huyết rải rác. Kết luận độc chất: Trong mẫu phủ tạng của tử thi Nguyễn Thị L không tìm thấy các chất độc thường gặp.

* Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn, hô hấp (điện giật). Xác định tổn thương, cơ chế, chiều hướng hình thành vết thương trên người bà Nguyễn Thị L: Tổn thương trên cơ thể bà Nguyễn Thị L là 03 (ba) vết tổn thương bong da lòng bàn tay trái có đặc điểm do bị tác động bởi dòng điện gây nên tổn thương bong tại lòng bàn tay trái của bà L là phù hợp.

* Xác định thời gian chết của bà L: Thời gian chết của bà Nguyễn Thị L trên 06 giờ tính tới thời gian khám nghiệm là phù hợp.

Tại biên bản làm việc với Điện lực huyện Ninh Giang xác định: Từ 06h ngày 25/02/2021 đến 13h ngày 26/02/2021 không cắt điện tại địa bàn xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang. Nguồn cấp: Công tơ điện nhà Mạnh được lấy từ cột số 30- lộ trong làng sau trạm biến áp Vạn Phúc 2. Điện áp đo được tại cầu dao tổng trong chòi là 243V.

Cáo trạng số 47/CT-VKS-P2, ngày 02/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Vô ý làm chết người”, theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phân công cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương là đúng và xin được hưởng án treo. Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 128 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội “Vô ý làm chết người”. Đề nghị xử phạt Trần Văn M từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 02 cuộn dây và 1 đoạn dây kim loại sáng màu quấn qua các cọc tre; 1 cuộn dây điện màu vàng dài 15m một đầu có phích cắm; 1 bút thử điện; 1 bảng điện; 02 xà đùi chân màu đen và quần áo của bị hại. Bị cáo phải chịu 200.0000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, tử thi, các kết luận giám định, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bị chuột cắn phá ruộng mạ mới gieo vãi nên ngày 19/02/2021, Trần Văn M chằng dây thép quanh ruộng nhà mình và ruộng của bà Nguyễn Thị L để cấm điện bẫy chuột, có dặn mọi người không được ra đồng vào khoảng thời gian từ 18-21h hàng ngày. Khoảng 18h30' ngày 25/02/2021, M ra lều trông cá của gia đình cấm điện bẫy chuột, sau đó ngồi canh gác tại đầu bờ ruộng, dùng đèn pin soi để canh giới, đến khoảng 21h cùng ngày M khóa cửa lều đi về và không quên rút điện bẫy chuột khỏi ổ cấm, dẫn đến khoảng 10 giờ ngày 26/02/2021 bà Nguyễn Thị L đi làm đồng thì bị mắc vào dây điện và bị điện giật tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người”, theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo sử dụng điện để bẫy chuột đã thực hiện biện pháp trông coi để cảnh báo nguy hiểm, nhưng do quên không ngắt nguồn điện trước khi về nhà dẫn đến hậu quả bà Lan bị điện giật chết, do vậy cần phải xem xét xử lý trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra, đồng thời góp phần tuyên truyền, cảnh báo chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị hại chết, bị cáo đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; được gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự; ngoài ra bị cáo có bố để được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 120.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] *Xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra đã thu giữ 02 cuộn dây và 1 đoạn dây kim loại sáng màu quấn qua các cọc tre; 1 cuộn dây điện màu vàng dài 15m một đầu có phích cắm, một đầu nối vào ổ cắm; 1 bút thử điện, 1 bảng điện và quần áo nạn nhân. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và tài sản của bị hại không còn giá trị sử dụng, tịch thu và hủy bỏ.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Trần Văn M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn M phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 02 cuộn dây và 1 đoạn dây kim loại sáng màu quấn qua các cọc tre; 1 cuộn dây điện màu vàng dài 15m một đầu có phích cắm; 1 bút thử điện; 1 bảng điện; 02 xà đùi chân màu đen và quần áo của bị hại.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, có đặc điểm như ghi tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/8/2021, giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.0000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Văn M, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại.
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Xuân Trường